

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2019/KDTM - ST

Ngày: 16/10/2019

V/v: *Tranh chấp HĐ hợp tác
kinh doanh.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Tiến Tới

Bà Bùi Thị Khánh Hội

Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Ngọc Anh - Thư ký TAND TP Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hải Yến - KSV.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2019/TLST - KDTM ngày 31/01/2019 về việc “Tranh chấp Hợp đồng hợp tác kinh doanh”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2019/QĐXX - ST ngày 26/8/2019 và QĐ hoãn phiên tòa số 74 ngày 23/9/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam.

Địa chỉ: P9-10, tầng 1, Tòa nhà Charmvit Tower, 117 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Lâm - SN 1989.

Địa chỉ: Tầng 3- số 110 Bà Triệu, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Có mặt.

Bị đơn: Công ty cổ phần Trường Thi Thanh Hóa.

Địa chỉ: Số 81 Trường Thi, phường Trường Thi, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Minh - Chủ tịch HĐQT.

Địa chỉ: Xã Yên Thái, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. (vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:

Bà Phạm Thị Ánh Hồng - SN 1975. Là luật sư của Công ty Luật TNHH AMP Legal - Thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện ngày 02/01/2019, cũng như các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn trình bày:*

Ngày 01/02/2012, theo biên bản họp số 0201/12/BB-HĐQT-IVS Hội đồng quản trị công ty cổ phần chứng khoán Đầu tư Việt Nam (gọi tắt là: Công ty IVS) họp để nghe Chủ tịch HĐQT là Ông Lê Văn Minh báo cáo đánh giá đầu tư dự án “Chung cư Ami Tower” do Công ty cổ phần Trường Thi Thanh Hóa làm chủ đầu tư và HĐQT đã thống nhất đầu tư vốn 35 tỷ đồng của công ty vào dự án và giao cho Ông Lê Văn Minh đại diện công ty IVS quản lý số vốn góp của Công ty vào dự án, đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc bảo toàn nguồn vốn góp của Công ty vào dự án.

Ngày 15/02/2012, hai bên Công ty cổ phần Chứng khoán Đầu tư Việt Nam và Công ty cổ phần Trường Thi Thanh Hóa (gọi tắt là: Công ty Trường Thi) ký hợp đồng hợp tác kinh doanh dự án Chung cư AMI Torwer số 01-02/2012/HĐ - HĐKD và các phụ lục kèm theo hợp đồng với nội dung cơ bản như sau:

- Công ty Trường Thi là chủ đầu tư thực hiện dự án chung cư Ami Tower địa điểm đầu tư số 81 Trường Thi, phường Trường Thi, TP Thanh Hóa, tổng vốn đầu tư dự kiến: 180 tỷ đồng. Công ty Trường Thi góp vốn 145 tỷ đồng tương đương 81% tổng vốn đầu tư; Công ty IVS góp vốn 35 tỷ đồng tương đương 19% tổng vốn góp.

- Tiến độ góp vốn: Đợt 1 chậm nhất vào ngày 29/2/2012 chuyển 10 tỷ đồng; đợt 2 chậm nhất vào ngày 05/3/2012 chuyển 10 tỷ đồng; đợt 3 chậm nhất vào ngày 15/3/2012 chuyển 15 tỷ đồng.

- Phân chia lợi nhuận: Công ty IVS được hưởng mức lợi nhuận cố định 15%/năm trên tổng số tiền góp vốn thực tế mà không phụ thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của dự án.

- Thời hạn hoàn trả vốn góp cho IVS: Tính đến ngày 02/12/2013 các bên thỏa thuận trong Phụ lục 2 hợp đồng: Tiền vốn góp của Công ty IVS còn lại 29 tỷ đồng, sẽ được Công ty Trường Thi hoàn trả theo lộ trình: Trước ngày 31/12/2014 hoàn trả 05 tỷ đồng; trước ngày 31/12/2015 hoàn trả 05 tỷ đồng; trước ngày 31/12/2020 hoàn trả 19 tỷ đồng.

- Tiền lợi nhuận: Ngày 16/12/2013 Công ty Trường Thi và Công ty IVS ký phụ lục 2 hợp đồng, trong đó nêu rõ việc điều chỉnh mức lợi nhuận cố định đối với hợp

đồng hợp tác kinh doanh dự án chung cư AMI Torwer số 01-02/2012/HĐ-HĐKD, ký ngày 15/02/2012 cụ thể: Từ ngày đầu góp vốn đến 30/6/2013: 15%/năm; từ ngày 01/7/2013 đến 31/12/2015: 10,5% (trả vào ngày 31/12/2020); từ ngày 01/01/2016 đến ngày 31/12/2020 tính bằng lãi suất tiền gửi áp dụng cho Tổ chức (trung bình chung lãi suất của 3 ngân hàng Vietcombank, Vietinbank, BIDV vào kết thúc năm tài chính).

Thực hiện hợp đồng hợp tác kinh doanh trên, Công ty IVS đã chuyển tiền cho Công ty Trường Thi tổng số tiền 35 tỷ đồng. Tính đến ngày 17/12/2014 Công ty Trường Thi đã trả tiền gốc cho Công ty IVS số tiền 16 tỷ đồng.

Ngày 15/6/2013, theo biên bản họp HĐQT công ty IVS số 0106/2013/BB-HĐQT.IVS, theo đó:

Thông qua điều chỉnh lại mức lợi nhuận cố định áp dụng từ ngày 01/07/2013 đối với hợp đồng hợp tác kinh doanh chung cư Ami Tower số 01- 02/2012/HĐ-HTKD ký ngày 15/02/2012.

Giao cho ông Lê Văn Minh là Chủ tịch HĐQT Công ty và Tổng Giám đốc yêu cầu Công ty Cổ phần Trường Thi Thanh hóa thay thế hình thức bảo lãnh. Yêu cầu công ty Trường Thi Thanh Hóa lấy toàn bộ dự án Chung cư Ami Tower làm tài sản thế chấp cho toàn bộ khoản vốn góp vốn góp của IVS.

Ngày 05/07/2013, Công ty IVS nhận được công văn số 36/KT/TT về việc điều chỉnh hợp đồng kinh tế, của Công ty cổ phần Trường Thi Thanh Hóa do Ông Lê Quốc Tuấn Giám đốc Công ty ký, gửi IVS để xin đề xuất thay đổi một số nội dung trong hợp đồng hợp tác kinh doanh, cụ thể là các yêu cầu sau:

Thay đổi lại thời hạn thu hồi vốn góp và lợi nhuận được chia (Điều 4 của hợp đồng); kế hoạch hoàn trả tổng lợi nhuận cố định; thay đổi tài sản để dùng bảo lãnh cho khoản vốn góp của IVS: Lấy toàn bộ dự án chung cư Ami Tower để bổ sung làm tài sản thế chấp cho khoản vốn góp IVS.

Ngày 15/07/2013, hai bên Công ty IVS và Công ty cổ phần Trường Thi Thanh Hóa ký phụ lục 01, trong đó nêu rõ: “Bên A đồng ý lấy toàn bộ dự án chung cư Ami Tower làm tài sản thế chấp để đảm bảo cho toàn bộ khoản vốn góp của Bên B”, cụ thể bao gồm nhưng không hạn chế các tài sản sau đây:

Tài sản là toàn bộ các công trình đã và đang xây dựng dở dang của dự án chung cư Ami tower được nêu trong hợp đồng, bao gồm cả quyền sử dụng lô đất đang xây dựng dự án Ami Tower (hiện đang chờ cơ quan quản lý cấp sổ đỏ).

Toàn bộ sản phẩm là nhà chung cư và tài sản khác hình thành trên lô đất triển khai dự án.

Ngày 14/12/2013, Hội đồng quản trị IVS họp, đưa ra nội dung hợp theo biên bản họp số 12/2013/BB - HĐQT.IVS thông qua về việc điều chỉnh lại thời hạn thu hồi vốn, thông qua việc điều chỉnh mức lợi nhuận cố định đối với hợp đồng hợp tác

kinh doanh dự án chung cư Ami Tower số 01- 02/2012/HĐ-HTKD, ký ngày 15/02/2012.

Ngày 16/12/2013, hai bên Công ty IVS và Công ty cổ phần Trường Thi Thanh Hóa ký phụ lục 02, trong đó nêu rõ việc điều chỉnh mức lợi nhuận cố định đối với hợp đồng hợp tác kinh doanh dự án chung cư Ami Tower số 01-02/2012/HĐ-HTKD, ký ngày 15/02/2012.

Cuối năm 2017, Công ty cổ phần Trường Thi Thanh Hóa thỏa thuận với Công ty HUD4, Vietinbank Thanh Hóa về việc phân chia khoản tiền bán toàn bộ tài sản đã và đang hình thành của dự án chung cư Ami Tower là 30 tỷ, mà không thông báo cho bên Công ty chứng khoán IVS biết.

Tại biên bản cam kết trả nợ ngày 15/12/2016 và thư xác nhận phải thu khách hàng ngày 31/12/2015 có xác nhận của Công ty Trường Thi còn phải trả cho Công ty IVS số tiền gốc 19.000.000.000 đồng và lợi nhuận tính đến ngày 31/12/2015 là 12.218.208.333đ và lợi nhuận từ ngày 01/01/2016 đến ngày chấm dứt hợp đồng 30/11/2017 (23 tháng) cụ thể được tính như sau: Lợi nhuận = Trung bình chung lãi suất của Ngân hàng Vietcombank, Vietinbank, BIDV (thời điểm tháng 12/2018) là $6,8\% + 6,8\% + 6,8\%/3 = 6,8\%/năm$ /12 tháng x 19.000.000.000đ x 23 tháng = 2.476.333.333đ. Tổng số tiền lợi nhuận tính từ ngày 31/12/2015 đến 30/11/2017 là: 14.694.541.666đ. Tổng số tiền gốc và lợi nhuận là: 33.694.541.666đ. Căn cứ theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh dự án chung cư AMI Torwer số 01- 02/2012/HĐ-HTKD ký ngày 15/02/2012 thì Công ty IVS đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ trong hợp đồng, nhưng phía Công ty Trường Thi không thực hiện đúng các thỏa thuận, vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ đã cam kết trong hợp đồng là không hoàn trả tiền góp vốn cho Công ty IVS đúng tiến độ các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Tại biên bản thỏa thuận ngày 27/9/2017 giữa Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa, Công ty Trường Thi, Công ty HUD 401 và Công ty Thương mại và xây dựng Đông Bắc, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thanh Hóa và đại diện Sở xây dựng và tại biên bản làm việc ngày 13/9/2018 giữa Cục THADS tỉnh Thanh Hóa, VKSND tỉnh Thanh Hóa, Công ty CP Chứng khoán đầu tư Việt Nam và đại diện ủy quyền của Công ty CP Trường Thi thì dự án trên đã được chuyển nhượng cho Tổng công ty Thương mại và xây dựng Đông Bắc với giá chuyển nhượng là 30.000.000.000đ. Cục Thi hành án dân sự tỉnh đã chuyển trả cho Công ty HUD01 là 12.650.000.000đ theo bản án, số tiền còn lại đang được Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa tạm giữ.

Việc chuyển nhượng dự án Chung cư Ami Tower về phía Công ty Trường Thi đã không thông báo cho Công ty IVS và không được sự đồng ý của Công ty IVS, điều này đã vi phạm nghiêm trọng các quy định của Hợp đồng Hợp tác kinh doanh dự

án Chung cư Ami Tower số 01 - 02/2012/HĐ - HTKD ngày 15/02/2012. Vì các lẽ trên Công ty IVS đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa:

- Tuyên bố chấm dứt hợp đồng hợp tác kinh doanh dự án chung cư AMI Torwer số 01- 02/2012/HĐ-HĐKD ký ngày 15/02/2012 giữa Công ty Trường Thi và Công ty IVS và các phụ lục của hợp đồng kể từ ngày dự án được chuyển nhượng cho Công ty Đông Bắc (31/11/2017).

- Buộc Công ty Trường Thi phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty IVS số tiền gốc là: 19.000.000.000đ (mười chín tỷ đồng) và thanh toán số tiền lợi nhuận tính từ ngày 31/12/2015 đến ngày 30/11/2017 là: 14.694.541.666đ. Tổng số tiền gốc và lợi nhuận là: 33.694.541.666đ.

** Tại bản tự khai ngày 27/5/2019 của bị đơn ông Lê Văn Minh là người đại diện theo pháp luật cho Công ty Trường Thi trình bày:*

Năm 2010 do Công ty cổ phần đầu tư chứng khoán Việt Nam (gọi tắt là Công ty IVS) kinh doanh gặp khó khăn đã đặt vấn đề vay vốn của Công ty cổ phần Trường Thi (gọi tắt là Công ty Trường Thi). Công ty chúng tôi đã thông qua ông Đoàn Ngọc Hoàn là Phó chủ tịch HĐQT kiêm tổng giám đốc Công ty VNS (sau này là Công ty IVS) để giải ngân số tiền 29.940.000.000đ. Sau nhiều lần đòi nợ VNS và ông Hoàn không trả được đồng thời đề nghị Công ty Trường Thi lập hợp đồng hợp tác kinh doanh số 01-02/2012/HĐ - HTKD ngày 15/2/2012 để làm căn cứ cho Công ty IVS đi vay vốn bên ngoài về trả nợ cho Công ty Trường Thi. Tuy nhiên với việc lợi dụng sự tin tưởng của Công ty Trường Thi, ông Hoàn đã mở tài khoản vay lại của Công ty Trường Thi tại Vietinbank chi nhánh Đống Đa và chi nhánh Thăng Long Hà Nội để chuyển tiền lòng vòng và gài bẫy Công ty Trường Thi. Mặt khác hợp đồng hợp tác kinh doanh bất động sản nói trên thiết lập không thông qua phòng công chứng, các tài sản thế chấp không được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật. Sau nhiều lần xác nhận công nợ, chúng tôi thấy sự việc trở nên không bình thường, nên sau này Công ty Trường Thi không xác nhận công nợ theo đề nghị của công ty IVS. Do vậy Công ty Trường Thi đề nghị TAND thành phố Thanh Hóa bác đơn khởi kiện của Công ty IVS.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ thời điểm thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 688; Điều 280; khoản 5 Điều 422 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày quan điểm bảo vệ: Căn cứ các quy định điểm b khoản 1 Điều 688; Điều 280; khoản 5 Điều 422 của Bộ luật dân sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn là Công ty cổ phần chứng khoán Việt Nam (gọi tắt Công ty IVS) khởi kiện bị đơn là Công ty Cổ phần Trường Thi phải có nghĩa vụ thanh toán tiền góp vốn và lợi nhuận. Đây là tranh chấp hợp đồng hợp tác kinh doanh phát sinh trong hoạt động kinh doanh thương mại và bị đơn có trụ sở tại 81 Trường Thi, phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa theo quy định tại khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa có thẩm quyền thụ lý và giải quyết vụ án.

[1.2]. Về sự vắng mặt của đương sự tại phiên tòa: Ông Lê Văn Minh là người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty cổ phần Trường Thi Thanh Hóa đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người đại diện theo pháp luật của bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

Theo hợp đồng hợp tác kinh doanh dự án chung cư AMI TOWER số 01-02/2012/HĐ - HTKD ký kết ngày 15/02/2012 giữa Công ty cổ phần chứng khoán đầu tư Việt Nam (gọi tắt Công ty IVS) và Công ty cổ phần Trường Thi Thanh Hóa (gọi tắt Công ty Trường Thi) và các phụ lục của hợp đồng kèm theo có ký kết hợp đồng góp vốn đầu tư dự án theo thỏa thuận tại Điều 2 của hợp đồng là 35.000.000.000đ tương ứng với 19% vốn đầu tư và được phân chia lợi nhuận cố định 15% năm trên tổng số tiền vốn góp thực tế mà không phụ thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của dự án. Hợp đồng được hai bên ký kết và xác nhận, những nội dung mà các bên thỏa thuận ghi trong hợp đồng là do các bên hoàn toàn tự nguyện, khi xác lập các bên có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, không vi phạm đạo đức xã hội và điều cấm của pháp luật, nên là cơ sở pháp lý làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa hai bên.

Xét về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo lời trình bày và chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thì các bên đã thực hiện hợp đồng góp vốn và lợi nhuận vào dự án chung cư AMI TOWER thì trong hợp đồng quy định tại khoản 3 Điều 6 của hợp đồng đã nêu rõ: “Trường hợp dự án này bên A (bên công ty cổ phần Trường Thi Thanh Hóa) muốn chuyển nhượng cho đối tác khác triển khai thực hiện thì phải được sự đồng ý của bên B (bên công ty IVS) và trước khi chuyển đổi bên A phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền góp vốn và lợi nhuận khoán gọn cho bên B tại thời điểm chuyển giao” và cũng tại khoản 4 Điều 6 của hợp đồng nêu rõ: “Hợp đồng chấm dứt thời hạn do dự án được bên A (công ty cổ phần Trường Thi Thanh Hóa) chuyển nhượng cho đối tác khác triển khai thực hiện thì bên A phải hoàn trả lại toàn bộ số tiền góp vốn và lợi nhuận khoán cố định cho Bên B tính đến thời điểm chuyển giao”. Vì trong quá trình triển khai thực tế cho thấy Công ty Trường Thi nhiều lần vi phạm nghĩa vụ thanh toán, Công ty IVS đã nhiều lần gia hạn thời hạn thanh toán cho Công ty Trường Thi, hơn nữa Công ty Trường Thi lại chuyển nhượng dự án này cho bên thứ ba là Công ty Đông Bắc (ngày 30/11/2017 là ngày Công ty Đông Bắc thanh toán đủ số tiền 30 tỷ chuyển khoản vào tài khoản của Cục thi hành án) được xác định là thời điểm chấm dứt hợp đồng hợp tác, nên đối tượng giao dịch không còn mà Công ty Trường Thi không thông báo và cũng không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty IVS theo hợp đồng. Do đó, lỗi dẫn đến việc chấm dứt hợp đồng hoàn toàn do Công ty Trường Thi đã vi phạm cam kết tại khoản 3 Điều 6 của Hợp đồng và theo quy định tại khoản 5 Điều 424 của Bộ luật dân sự năm 2005 quy định hợp đồng chấm dứt trong trường hợp hợp đồng không thể thực hiện được do đối tượng của hợp đồng không còn. Như vậy có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty IVS về việc chấm dứt hợp đồng số 01- 02/2012/HĐ - HTKD ngày 15/2/2012 và các phụ lục hợp đồng đối với Công ty Trường Thi.

Việc Công ty Trường Thi cho rằng Công ty IVS khó khăn nên nhờ Công ty Trường Thi ký ký hợp đồng hợp tác kinh doanh này để làm cơ sở cho Công ty IVS vay vốn bên ngoài là không có chứng cứ để chứng minh yêu cầu trên, nếu Công ty Trường Thi không ký hợp đồng thì tại sao Công ty lại có biên cam kết trả nợ và đã thanh toán được cho Công ty IVS số tiền vốn góp là 16 tỷ đồng. Như vậy có đủ cơ sở để xác nhận bản cam kết trả nợ ngày 15/12/2016 và thư xác nhận phải thu khách hàng ngày 31/12/2015 Công ty Trường Thi còn nợ Công ty IVS số tiền gốc là 19.000.000.000đ + lợi nhuận là 12.218.208.333đ. Tổng gốc và lợi nhuận là: 31.218.208.333đ và tiền lợi nhuận được tính tiếp từ ngày 01/01/2016 đến ngày chấm dứt hợp đồng 30/11/2017 là 2.476.333.333đ. Như vậy tổng tiền gốc và tiền lợi nhuận là: 33.694.541.666đ. Việc Công ty Trường Thi không trả được nợ cho Công ty IVS là vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng được ký kết giữa các bên. Căn cứ vào

điểm c khoản 1 Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 290 và Điều 489 của Bộ luật dân sự năm 2005 có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của Công ty IVS buộc Công ty Trường Thi phải thanh toán cho Công ty IVS số tiền gốc còn nợ là 19.000.000.000đ; tiền lợi nhuận tính đến ngày 30/11/2017 là 14.694.541.666đ. Tổng số tiền gốc và lợi nhuận là: 33.694.541.666đ.

[3]. *Về án phí sơ thẩm*: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên không phải chịu án phí. Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí KDTM sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 688; Điều 280; khoản 5 Điều 422 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của Công ty cổ phần chứng khoán đầu tư Việt Nam.

- Tuyên bố chấm dứt hợp đồng số 01- 02/2012/HĐ - HTKD ngày 15/2/2012 và các phụ lục hợp đồng giữa Công ty cổ phần Trường Thi Thanh Hóa và Công ty cổ phần chứng khoán đầu tư Việt Nam.

- Buộc Công ty cổ phần Trường Thi phải có nghĩa vụ thanh toán trong hợp đồng số 01- 02/2012/HĐ - HTKD ngày 15/2/2012 số tiền gốc là 19.000.000.000đ + tiền lợi nhuận là 14.694.541.666đ. Tổng số tiền gốc và lợi nhuận là: 33.694.541.666đ.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu lãi trên số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất tương ứng với thời gian chưa thi hành án. được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí sơ thẩm: Công ty cổ phần Trường Thi phải chịu 141.694.541đ án phí KDTM sơ thẩm.

Trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn Công ty cổ phần chứng khoán đầu tư Việt Nam đã nộp 69.609.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2017/0006766 ngày 17/01/2019 của Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án,

quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Nguyễn Thị Lan Anh

